

Số: 03 /BC-PCLB

Tuy Phước, ngày 15 tháng 01 năm 2014

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác PCLB và TKCN năm 2013. Phương hướng nhiệm vụ công tác PCLB và TKCN năm 2014

Phần I: Kết quả thực hiện công tác PCLB và TKCN 2013

I. Tình hình triển khai công tác PCLB và TKCN 2013:

- Năm 2013, trước khi bước vào mùa mưa, bão các cấp, các ngành và nhân dân trong toàn huyện vừa tập trung ra sức chống hạn vừa khắc phục hậu quả lũ lụt năm trước còn lại, đồng thời tập trung cao độ chuẩn bị tốt cho công tác PCLB & TKCN năm 2013. Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 14/CT-UBND, ngày 16/8/2013 của chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về công tác phòng, tránh thiên tai, lụt bão và tìm kiếm cứu nạn năm 2013. Trước khi bước vào mùa mưa lũ chính vụ, UBND huyện đã triển khai tổ chức hội nghị tổng kết công tác PCLB; củng cố và kiện toàn Ban Chỉ huy PCLB & TKCN huyện và các xã thị trấn, xây dựng phương án PCLB tổng thể trên địa bàn huyện và được UBND tỉnh phê duyệt phương án. Các xã, thị trấn xây dựng phương án PCLB và được UBND huyện phê duyệt trong tháng 7/2013.

- Trước khi bước vào mùa mưa bão, Ban chỉ huy PCLB huyện đã tổ chức kiểm tra tình hình chuẩn bị công tác PCLB ở các xã, thị trấn và các công trình trọng điểm trên địa bàn. Triển khai phát tuyến cây, khai thông dòng chảy, gia cố các đoạn đê xung yếu phòng vỡ lở.

- Các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện đã được tu bổ, sửa chữa kịp thời, đảm bảo an toàn vượt lũ (trước 30/8).

Để bảo vệ thành quả lao động của toàn dân, đảm bảo tính mạng và tài sản của nhân dân, của nhà nước, giảm nhẹ tối đa các thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn huyện. Năm 2013 Ban chỉ huy PCLB-TKCN huyện Tuy Phước triển khai công tác phòng chống lụt bão theo phương châm "4 tại chỗ" như sau:

1. Chỉ huy tại chỗ:

- Chủ tịch UBND huyện ra quyết định Kiện toàn Ban Chỉ huy PCLB-TKCN huyện gồm 22đ/c, do đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm trưởng ban chỉ đạo chung, 3 đồng chí phó CT.UBND huyện làm phó ban, phân công cụ thể nhiệm vụ từng thành viên trong ban chỉ huy, đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống lụt, bão kịp thời, hiệu quả.

- Ban chỉ huy PCLP&TKCN các xã, thị trấn ra quyết định kiện toàn và phân công cụ thể, phù hợp

- Khi có bão, lũ xảy ra, phân công trực chỉ huy 24/24 h.

2. Lực lượng tại chỗ:

2.1. Ở huyện :

Thành lập Đội xung kích, bao gồm các lực lượng: Lực lượng huyện đội: 15 người; Lực lượng Công an huyện: 20 người; Lực lượng Thanh niên: 20 người, (Lực lượng thanh niên chủ yếu làm nhiệm vụ ở địa bàn TT Tuy Phước), UBND huyện điều động khi cần thiết để xử lý tình hình khẩn cấp.

* **Nhiệm vụ đội xung kích:** Theo lệnh điều động của BCH, tăng cường hỗ trợ các xã, thị trấn trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt bão khi cần thiết như:

- Trực tại các tuyến giao thông ngập nước sâu, chảy xiết phải đưa đồ thuộc vị trí trọng điểm của huyện.

- Tham gia cứu hộ công trình khi có sự cố vỡ lở như hồ chứa nước, đê sông, đê biển, các công trình liên quan PCLB.

- Khi thiên tai bão, lũ có nguy cơ đe dọa đến sự an toàn nhà cửa, tính mạng và tài sản của nhân dân, phối hợp cùng địa phương giúp đỡ nhân dân sơ tán, di chuyển người và tài sản đến nơi an toàn.

- Giúp các địa phương và nhân dân khẩn trương khắc phục hậu quả thiên tai lụt bão, sớm ổn định tình hình như: Xây dựng lại nhà cửa, trường học, trạm xá bị sập đổ, vệ sinh môi trường, bắt cầu tạm qua các đoạn giao thông bị lở đứt, tu bổ, đắp lại đường sá, đê điều bị vỡ lở, hút dọn cát sa bồi...

2.2. Ở xã, thị trấn:

- Thành lập Đội xung kích thường trực tại mỗi xã, thị trấn số lượng ít nhất: 20 người.

+ Thành viên: Chủ yếu là lực lượng dân quân tự vệ và bổ sung người ở địa phương có sức khỏe và kinh nghiệm tham gia xử lý các tình huống xảy ra.

+ Phụ trách Đội xung kích: Phó chủ tịch UBND xã, thị trấn hoặc Trưởng công an xã, hoặc xã đội trưởng.

- Thành lập Tổ xung kích tại các vị trí trọng điểm, thôn, xóm: Tùy tình hình thực tế ở địa bàn của xã, thị trấn mà thành lập các tổ xung kích tại mỗi vị trí trọng điểm để chủ động xử lý kịp thời khi sự cố xảy ra và hướng dẫn nhân dân khi đi lại trong mùa mưa lũ. Số lượng tùy theo nhu cầu và đặc điểm từng vị trí mà xác định số lượng người trong tổ phù hợp.

+ Thành viên: Là những nông dân, thanh niên ở nơi gần nhất tại mỗi vị trí trọng điểm và có khả năng tham gia xử lý tình huống.

* *Rút kinh nghiệm trong những năm trước đây một số vị trí xung yếu khi có thiên tai xảy ra khi cần điều động lực lượng không đảm bảo thời gian và số lượng của đội, cá biệt có khi đòi hỏi ngày công cao. Do đó khi ra quyết định phân công nhiệm vụ của tổ xung kích tham gia mọi hoạt động về công tác phòng, chống và*

khắc phục hậu quả lụt, bão trên địa bàn xã, thị trấn (phải được ghi cụ thể trong quyết định thành lập và được hưởng chế độ thù lao).

3. Phương tiện, vật tư tại chỗ:

3.1. Ở huyện: Giao thường trực BCH-PCLB huyện chuẩn bị các phương tiện và dụng cụ thiết yếu sau:

- Bo bo: 03 chiếc tại huyện, trong đó giao Công an huyện đảm nhiệm 02 chiếc, Huyện đội 01 chiếc phải đảm bảo vận hành tốt trong mùa mưa lũ.

- Ghe máy: 1 chiếc tại Trường Úc (Khi cần số lượng lớn để ứng cứu thì điều động thêm 14 chiếc thuộc các xã Phước Thuận (10 chiếc), Phước Sơn (2 chiếc), Phước Hoà (2 chiếc).

- Ô tô tải Chiến Thắng vận chuyển lương thực, thực phẩm, hàng cứu trợ (ở một số tuyến đường trên địa bàn có thể lưu thông được trong lũ). Số lượng 2 chiếc tại Thị trấn Tuy Phước.

- Phao cứu sinh: Áo phao 50, phao tròn 40 cái tại huyện.

- Khi tình hình khẩn cấp điều động thêm ca nô, xe lội nước chở người, Sư đoàn 31 xin quân đoàn hỗ trợ.

3.2. Ở xã, thị trấn :

UBND các xã, thị trấn chuẩn bị các loại phương tiện, vật tư, vật liệu thiết yếu sau:

3.2.1 Phương tiện ghe máy :

- TT Tuy Phước : 1 chiếc, vị trí tập kết tại bến Trường Úc.

- P/Thuận: 12 chiếc, vị trí tập kết tại các bến Nhân Ân, Lộc Hạ, Bình Thái, Quảng Vân.

- Phước Sơn: 5 chiếc, vị trí tập kết tại bến Vinh Quang, Dương Thiện.

- Phước Hoà: 5 chiếc, vị trí tập kết tại bến Huỳnh Giảng, Gò Bồi.

- Phước Thắng : 3 chiếc, vị trí tập kết tại bến Đập Mới, Lạc Điền.

Các phương tiện trên được lựa chọn mỗi chiếc có công suất từ 15 mã lực trở lên, chuẩn bị đầy đủ phao cứu sinh tùy theo sức chở của mỗi ghe máy trên cơ sở đảm bảo tính kịp thời và an toàn tuyệt đối. Khi có yêu cầu phục vụ cho xã, thị trấn hoặc hỗ trợ xã bạn theo điều động của huyện thì phải tham gia được ngay.

Yêu cầu UBND các xã, thị trấn thực hiện ký kết hợp đồng với chủ phương tiện, gửi một hợp đồng trên về BCH PCLB-TKCN huyện, khi có yêu cầu điều động UBND các xã, thị trấn trên cần phải có các văn bản chuẩn bị trước để điều động nhanh, kịp thời. Ngoài ra tùy theo địa hình ngập lũ, các xã, thị trấn chuẩn bị các phương tiện như sồng, ghe cỡ vừa, nhỏ để tiện lưu thông theo địa hình.

3.2.2. Phương tiện ô tô: Mỗi xã, thị trấn tùy theo thực tiễn các tuyến đường giao thông ngập lũ chuẩn bị từ 2 đến 5 chiếc xe ô tô tải Chiến Thắng để chuyên chở vật liệu, lương thực, thực phẩm, di dời dân.

3.2.3. Chuẩn bị thuyền nan, đèn măng sông, ắc quy ...mỏ, kèng tại mỗi vị trí trực ở các trọng điểm trên địa bàn xã, thị trấn và tại UBND các xã, thị trấn phải có số lượng tối thiểu cần thiết để thông tin liên lạc và làm nhiệm vụ ứng cứu.

Chuẩn bị phao cứu sinh và các dụng cụ lao động khác, chủ động tại chỗ để sử dụng khi cần giải quyết kịp thời.

3.2.4. Vật tư vật liệu: Các vị trí công trình, đê điều xung yếu và các hồ chứa nước: Tuỳ tính chất, mức độ ở từng vị trí công trình UBND các xã, thị trấn chuẩn bị các loại vật liệu chủ yếu như: cát, đá hộc, đá dăm, sỏi, tranh tấm, rọ thép, cọc tre, cọc sẫm, rơm rạ, bao cát ... (Tùy theo từng vị trí trọng điểm, xung yếu, các địa phương chuẩn bị khối lượng vật tư vật liệu thích hợp để phục vụ cho công tác PCLB an toàn).

** Rút kinh nghiệm những năm trước trong công tác chuẩn bị vật tư, vật liệu ở các xã, thị trấn: khi tập kết vật tư tại những nơi xung yếu bị thiếu nhất là cát, đất đắp vì khi tập kết thường bị người dân lấy đi làm những việc cho gia đình mình nên khi cần gia cố vật tư, vật liệu bị hạn chế, do đó cần được chú ý trong quản lý, bảo quản.*

4. Hậu cần tại chỗ:

** Về lương thực, thực phẩm:*

Giao Chủ tịch UBND các xã, thị trấn hướng dẫn hộ nhân dân, nhất là các vùng thường bị ngập lụt; dự trữ lương thực, thực phẩm chất tốt để sử dụng trong mùa mưa bão, vùng có địa hình cách trở dự trữ lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dùng ít nhất 5-7 ngày.

** Rút kinh nghiệm trong những năm trước về công tác hậu cần tại chỗ: đối với những vùng trũng thường xuyên bị lũ lụt cô lập thì công tác chuẩn bị lương thực, thực phẩm rất đầy đủ.*

** Về thuận lợi trong thực hiện phương châm 4 tại chỗ:*

Nhìn chung công tác chuẩn bị PCLB đã được các cấp, các ngành kiểm tra chấn chỉnh ngay từ đầu, đáp ứng được yêu cầu sẵn sàng đối phó với thiên tai. Trong thiên tai xảy ra đã huy động mọi lực lượng của cả hệ thống chính trị, lấy lực lượng vũ trang, thanh niên xung kích làm nòng cốt, tập trung mọi nỗ lực cho việc ứng phó, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn để "Đối phó kịp thời" theo phương châm "4 tại chỗ" nhằm ngăn chặn, giảm nhẹ các thiệt hại do thiên tai gây ra.

II. Diễn biến mưa lũ và tình hình thiệt hại do đợt lũ lụt từ ngày 14 - 19/11/2013 trên địa bàn huyện:

1. Diễn biến mưa lũ:

- Do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 15 kết hợp với không khí lạnh tăng cường và nhiều động gió Đông trên cao, nên từ ngày 14/11 đến 13 giờ ngày 15/11, khu vực huyện Tuy Phước đã có mưa to đến rất to (lượng mưa từ 150mm đến 349mm). Mực nước sông Hà Thanh tại Diêu Trì lúc 19 giờ ngày 15/11 đạt mức 6,46m (trên báo động III 0,96 m) cao tương đương đỉnh lũ lịch sử 2009, mực nước trên sông Kôn tại Thạnh Hòa lúc 5 giờ ngày 16/11 đạt mức 9,68m trên BĐ3:

1,68m, cao hơn đỉnh lũ lịch sử 1987: 0,24m. Gây ngập lụt, chia cắt giao thông toàn bộ các xã, thị trấn trong huyện.

2. Tình hình thiệt hại do đợt lũ lụt từ ngày 14 -19/11/2013 trên địa bàn huyện:

2.1. Về người: 04 người chết, người bị thương 02.

2.2. Về Nhà ở và tài sản: (ước thiệt hại 23.170 triệu đồng), sau khi lũ đã kiểm tra thống kê trên toàn huyện có 199 nhà ở bị sập hoàn toàn và 06 nhà ở bị hư hỏng nặng từ 50% đến 70%.

2.3. Thiệt hại về giáo dục: (ước thiệt hại 4.913 triệu đồng)

- Sập 01 trường Mẫu giáo 01 phòng thuộc thôn Tùng Giản, xã Phước Hòa, phòng học bị hư hỏng, tốc mái 06 phòng.

- Tường rào bị đổ ngã dài: 170m.

- Bàn ghế học sinh (THCS, Tiểu học, mầm non) bị hư hỏng 1.390 cái; sách + trang thiết bị hư hỏng 171 bộ; thiết bị vi tính bị hư hỏng: 50bộ.

2.4. Thiệt hại về Y tế: (ước thiệt hại 90 triệu đồng): Sập 60m tường rào Trạm Y tế xã Phước Thắng.

2.5. Thiệt hại về nông nghiệp và chăn nuôi: (ước thiệt hại 52.520,7 triệu đồng), bao gồm:

- Lúa giống bị lũ ngập, mưa to ré nước làm ẩm ướt, khả năng không thể sử dụng làm giống 400 tấn; lúa thối bị ngập nước hư hại 425,3 tấn; phân bón bị ngập nước hư hại 15 tấn.

- Diện tích ruộng bị sa bồi, thủy phá: 179,6 ha, trong đó: (Phước Sơn 7,5ha; Phước Thuận 35ha; Phước Hòa 41ha; Phước Thắng 3ha; Phước Hưng 20ha; Phước Quang 10,5ha; Phước Lộc 31,9ha; Phước Nghĩa 10,5ha; Phước Thành 10ha; TT Diêu Trì 10ha; TT Tuy Phước 0,2ha; diện tích hoa màu bị ngập hư: 281 ha; cây ăn quả bị đổ ngã, hư hại: 12.100 cây; hoa kiểng chậu (hoa cúc) bị hư hại 78.166 chậu.

- Gia cầm bị chết, cuốn trôi: 275.451 con; gia súc bị chết, cuốn trôi: 2.169 con; thức ăn gia súc, gia cầm bị hư hại: 11 tấn.

2.6. Thiệt hại về thủy lợi: (ước thiệt hại 30.576,4 triệu đồng), trong đó:

- Đê sông bị vỡ đứt dài 1.631m, bao gồm 22 đoạn ở (Phước Quang 2 đoạn: hạ lưu đập Thạnh Hòa thôn Tri Thiện - Định Thiện Đông), chiều dài 420m; thị trấn Diêu Trì, Phước Hòa đoạn hạ lưu tràn 3 xã thôn Bình Lâm, chiều dài 320m; Phước Hiệp 2 đoạn, chiều dài 600m gồm: đoạn sông kôn thuộc thôn Đại Lễ (kết hợp tràn) và đoạn bờ Nam thượng lưu Cầu Tuân Lễ; Phước Hưng, Phước Lộc....), khối lượng đất đá bị sạt lở, cuốn trôi 19.763m³, trong đó: (đê kè đã kiên cố bị vỡ đứt dài 180 m, khối lượng bê tông, đất đá bị sạt lở, cuốn trôi 5.040m³).

- Đê sông bị xâm thực, sạt lở: 24,7km, khối lượng đất bị sạt lở 23.726m³

- Đê biển bị sạt lở: 15,4 km, khối lượng đất bị sạt lở 12.576m³

- Kênh mương bị cuốn trôi hoàn toàn: 307m; khối lượng đất đá bị cuốn trôi 294,7 m³; Kênh mương bị sạt lở, bồi lấp hư hỏng: 97,7km; khối lượng đất bị sạt lở, bồi lấp 38.772m³; trạm bơm bị hư hại 03 trạm.

- Đường tràn bị sạt lở: 12m; cống bị xói lở xâm thực: 2m.

2.7. *Thiệt hại về giao thông:* (ước thiệt hại 15.534,2 triệu đồng), trong đó:

- Cầu giao thông bị cuốn trôi 01 cái (*cầu Huỳnh Đông, thôn Huỳnh Giàn, xã Phước Hòa*), cầu giao thông bị hư hỏng 08 cái.

- Đường giao thông bị vỡ đứt: 186m; đường giao thông liên thôn, liên xã bị sạt lở: 44,5km; khối lượng bị sạt lở, cuốn trôi 53.994m³

2.8. *Thiệt hại về thủy sản:* (ước thiệt hại 9.460 triệu đồng), trong đó:

Diện tích hồ tôm bị hư hỏng đê bao là 891ha; số tôm lưu, cá lưu bị thất thoát 110,1 tấn.

2.9. *Thiệt hại về Thông tin liên lạc:* (ước thiệt hại 33 triệu đồng), trong đó:

Cột thông tin bị đổ ngã 10 trụ; loa thông tin bị hư hỏng hư hỏng 03 cái.

2.10. *Thiệt hại về công nghiệp:* (ước thiệt hại 180 triệu đồng), trong đó:

Trụ điện cao thế bị đổ ngã 01 trụ; trụ điện hạ thế bị đổ ngã 13 trụ thuộc địa bàn xã Phước Thắng, mu tơ điện bị ngập nước hư hỏng 94 cái.

2.11. *Thiệt hại về xây dựng:* (ước thiệt hại 77,5 triệu đồng), trong đó:

Trụ sở UBND xã Phước Quang sập 100m tường rào, Phước Sơn tường rào (nhà dân) sập 150m.

2.12. *Thiệt hại nước sạch & VSMT:* (ước thiệt hại 467,1 triệu đồng), trong đó: đường ống cấp nước bị hư hỏng 22 m, đường ống cấp nước bị sạt lở 535 m, giếng nước bị ngập 12.821 cái.

*** Ước tổng thiệt hại: 137.127,9 triệu đồng.**

III. Tình hình khắc phục thiên tai năm 2013:

1. Về Dân sinh:

- Huyện ủy, lãnh đạo UBND huyện, Ban chỉ huy PCLB&TKCN huyện đã tổ chức thăm hỏi, cứu trợ kịp thời, động viên gia đình có người chết, nhà bị sập.

- Đã phân bổ 600 tấn gạo cứu trợ cho các xã, thị trấn hỗ trợ cho nhân dân bị thiệt hại do lũ lụt năm 2013 từ nguồn lượng thực của tỉnh hỗ trợ.

- Phòng Thương binh - Xã hội huyện đã tiếp nhận hàng cứu trợ bao gồm (tiền mặt, gạo, mì tôm, nước uống...), trị giá **3.187.022.000 đồng** của các nhà hảo tâm, lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo các Sở ngành của tỉnh, các Doanh nghiệp... và đã cấp phát hỗ trợ đến nhân dân các xã, thị trấn bị cô lập, ngập nước dài ngày do lũ; gia đình có người chết; gia đình nhà sập hoàn toàn.

- Lực lượng Công an huyện, Quân sự huyện, Huyện đoàn và các lực lượng Quân đội đóng quân trên địa bàn huyện bao gồm: Lữ Đoàn 573: 30 người, Lữ Đoàn 572: 70 người, Sư đoàn 31: 100 người, Bộ Tư lệnh Quân khu 140 đ/c thuộc (Lữ đoàn PB572) đã tham gia hỗ trợ giúp các địa phương sớm khắc phục hậu quả

lũ lụt đắp 1 số đoạn vỡ lở về giao thông, thủy lợi, hốt cát bồi... và giúp đỡ nhân dân khắc phục nhà sập, nhà hư hỏng nặng.

2. Về Y tế: Trung tâm Y tế huyện phối hợp với các địa phương giúp nhân dân tiến hành xử lý tiêu độc, khử trùng sau khi nước lũ đã rút.

3. Về Giáo dục đào tạo: Thu dọn vệ sinh môi trường, sửa chữa, củng cố các cơ sở giáo dục, giúp đỡ học sinh vùng lũ có đủ sách vở, dụng cụ học tập, nhanh chóng tổ chức cho học sinh trở lại trường học.

4. Về Nông nghiệp - Thủy lợi:

- Đã phân bổ 390 tấn lúa giống cho các xã, thị trấn hỗ trợ cho nông dân bị thiệt hại do lũ lụt năm 2013 để kịp thời sản xuất vụ Đông Xuân 2013-2014.

- Đã cấp phát kịp thời 41.900 bao cát cho các địa phương từ nguồn bao cát hỗ trợ của tỉnh để khắc phục, hàn khẩu các tuyến đê, tuyến kênh bị vỡ đứt, sạt lở.

- Từ nguồn kinh phí hỗ trợ của UBND tỉnh tại Quyết định số 3600/QĐ-UBND ngày 28/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc cấp tạm ứng kinh phí cho các huyện, thị xã, thành phố khắc phục sa bồi & thủy phá, hàn khẩu đê điều và nạo vét kênh mương do lũ lụt gây ra phục vụ sản xuất Đông Xuân năm 2013-2014, trong đó huyện Tuy Phước được hỗ trợ 2,0 tỷ đồng, ngày 05/12/2013 UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2872/QĐ-UBND về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ cho UBND các xã, thị trấn khắc phục ruộng bị sa bồi, thủy phá, hàn khẩu đê điều và khắc phục kênh mương tuyến chính bị vỡ lở, bồi lấp do lũ lụt gây ra phục vụ sản xuất Đông Xuân năm 2013-2014; đến nay công tác khắc phục đạt được cụ thể như sau:

- Về khắc phục sa bồi: Tổng diện tích bị sa bồi là 179,0ha, đến nay các địa phương đã khắc phục 137,7 ha, trong đó (diện tích sa bồi rải rác nhân dân đã tự khắc phục 138,6ha, còn lại diện tích sa bồi tập trung đã hỗ trợ kinh phí khắc phục bằng cơ giới 35,1 ha), còn lại đang chuẩn bị khắc phục 5,3 ha; Một số diện tích sa bồi đang dồn đống cao ở diện tích dân tự khắc phục chưa có đường vận chuyển, sẽ có kế hoạch vận chuyển sau khi thu hoạch.

- Về đê điều, kênh mương: từ nguồn kinh phí phân bổ hỗ trợ của tỉnh, UBND huyện đã phân bổ cho các địa phương đã kịp thời khắc phục hàn khẩu tạm xong các tuyến đê, tuyến kênh chính bị vỡ đứt, bồi lấp phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2013-2014 và dân sinh.

- Về Giao thông: Đã phân bổ kinh phí 800 triệu đồng từ nguồn hỗ trợ của Tỉnh cho UBND các xã, thị trấn hàn khẩu, tu bổ những đoạn đường bị đứt vỡ, sạt lở, bong mặt, các cầu, cống, tràn xả lũ trên đường giao thông bị hư hỏng đảm bảo cho người và phương tiện qua lại an toàn, thuận lợi nhằm phục vụ sản xuất và vui xuân đón Tết của nhân dân.

Nhìn chung công tác cứu trợ và khắc phục hậu quả lũ lụt được triển khai nhanh chóng, đảm bảo ổn định sản xuất và đời sống nhân dân.

IV. Nhận xét về công tác PCLB, TKCN và giảm nhẹ thiên tai năm 2013:

1. Ưu điểm:

- Năm qua công tác PCLB & TKCN của huyện đã có nhiều cố gắng và chủ động trong công tác phòng ngừa thảm họa do thiên tai gây ra. Trước, trong và sau lũ lụt thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc các cơ sở địa phương chủ động phòng ngừa và khẩn trương khắc phục hậu quả lũ lụt. Công tác chuẩn bị xây dựng phương án, kế hoạch, kiện toàn Ban Chỉ huy PCLB & TKCN, chuẩn bị lực lượng phương tiện, vật tư theo phương châm “4 tại chỗ” đảm bảo chủ động có hiệu quả, đã được làm tốt hơn so với các năm trước.

- Với phương châm “*Chủ động phòng, tránh, thích nghi để phát triển*”, trong đó lấy công tác né tránh, phòng ngừa là chính, vì vậy Phương án “4 tại chỗ” trong các cấp, ngành và địa phương được xây dựng và thực hiện nghiêm túc. Thường trực BCH-PCLB các cấp, các ngành và các lực lượng thuộc huyện hoạt động có trách nhiệm và tổ chức trực ban 24/24 từ khi nghe tin báo bão, lũ và khi có lệnh điều động làm nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền.

- Các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác PCLB, TKCN và giảm nhẹ thiên tai. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành và chính quyền địa phương đã tích cực trong công tác PCLB-TKCN và khắc phục thiệt hại, giúp dân sớm ổn định đời sống.

2. Khuyết điểm:

- Việc trực chỉ huy tại chỗ 24/24 khi có thông báo công điện khẩn trên đài phát thanh và truyền hình tỉnh một số địa phương thực hiện chưa nghiêm túc về thời gian cũng như số lượng và đối tượng tham gia trực.

- Công tác thông tin báo cáo của các địa phương chưa đầy đủ, kịp thời về tình hình thiệt hại.

PHẦN II: Nhiệm vụ công tác PCLB và TKCN năm 2014

I. Chủ trương và giải pháp:

1. Chủ trương:

Cần nhận thức sâu sắc và thực hiện tốt phương châm “*Chủ động phòng, tránh, thích nghi để phát triển*” hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do lũ, bão và các sự cố xảy ra trong mùa mưa bão, trong đó lấy công tác né tránh, phòng ngừa là chính.

2. Giải pháp:

2.1. Trước khi thiên tai xảy ra:

- Kiện toàn BCH PCLB, TKCN & GNTT các cấp, các ngành chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư để làm tốt công tác phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “4 tại chỗ” khi có thiên tai xảy ra.

- Thường xuyên theo dõi chặt chẽ mọi diễn biến của thời tiết, thiên tai, bão lụt để cảnh báo chính xác kịp thời cho các địa phương, các ngành và toàn dân biết để chủ động phòng, tránh, đối phó.

- Mọi hoạt động kinh tế, xã hội ở vùng thường xuyên bị thiên tai cần được bố trí theo hướng tránh lũ chính vụ.

- Tăng cường công tác bảo vệ và trồng rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng chắn gió, cát, rừng ngập mặn ven biển để góp phần giảm nhẹ hậu quả do thiên tai gây ra.

- Trong quý II năm 2014 hoàn thành việc kiện toàn Ban chỉ huy PCLB, TKCN&GNTT các cấp, các ngành; Tổ chức Tổng kết rút kinh nghiệm công tác PCLB, TKCN&GNTT năm 2013, triển khai công tác năm 2014, trong đó đặc biệt chú ý các nội dung bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân và Nhà nước, an toàn đê điều, hồ chứa, tàu thuyền, công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, các nguồn lực sử dụng khi thiên tai xảy ra.

- Tăng cường công tác quản lý tàu thuyền trên đầm, trên biển. Tổ chức tốt công tác thông tin cảnh báo hướng dẫn, kêu gọi tàu thuyền tránh, trú khi có gió bão, ATNĐ...

- Thường xuyên thông tin, tuyên truyền về các loại hình thiên tai để nâng cao ý thức hiểu biết và năng lực phòng chống thiên tai của cá nhân, cộng đồng dân cư trong công tác PCLB, TKCN&GNTT.

2.2. Khi thiên tai xảy ra:

Huy động mọi lực lượng của cả hệ thống chính trị, trong đó lực lượng vũ trang, thanh niên xung kích đóng vai trò nòng cốt, tập trung mọi nỗ lực cho việc ứng phó, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn để “Đối phó kịp thời” theo phương châm “4 tại chỗ” nhằm ngăn chặn, giảm nhẹ các thiệt hại do thiên tai gây ra.

2.3. Khi thiên tai kết thúc:

Huy động mọi nguồn lực theo quy định của pháp luật để tổ chức “Khắc phục khẩn trương và có hiệu quả” các hậu quả do thiên tai gây ra theo tinh thần “ Lá lành đùm lá rách”; Thực hiện tốt các chính sách xã hội, công tác cứu trợ sau thiên tai nhằm nhanh chóng ổn định đời sống của nhân dân, phục hồi sản xuất và các hoạt động văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái vùng thiên tai.

II. Xây dựng Phương án PCLB & TKCN năm 2014:

Phương án PCLB & TKCN năm 2014 sau khi xây dựng xong trình UBND tỉnh phê duyệt. Trong đó bao gồm các phương án cụ thể như sau:

1. Phương án đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân.
2. Phương án đảm bảo an toàn hồ chứa nước.
3. Phương án đảm bảo an toàn đê điều.
4. Phương án đảm bảo an toàn ngư dân và tàu thuyền:
5. Phương án đảm bảo an toàn cầu, cống giao thông và đảm bảo giao thông tại các trọng điểm.
6. Phương án thành lập BCH PCLB, TKCN và tổ chức các Tổ, Đội xung kích, Lực lượng dự phòng.

7. Phương án đảm bảo hậu cần (Chuẩn bị phương tiện, vật tư, vật liệu và lương thực thực phẩm).

Phần III: Đề xuất kiến nghị:

Kiến nghị Tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí đầu tư các công trình: Giáo dục, Y tế, giao thông, thủy lợi, đê kè, kênh mương để phục vụ cho sản xuất và dân sinh nhằm đảm bảo cho phòng chống lụt bão trong năm 2014 nhất là các tuyến đê sông bị sạt lở nặng nguy cơ vỡ đứt, các tuyến kênh mương đất thường xuyên bị sạt lở gây hậu quả nặng nề cho sản xuất và dân sinh bao gồm:

1. Trước mắt để phục vụ sản xuất và dân sinh: Trong kinh phí hỗ trợ 2,0 tỷ đồng tại Quyết định số 3600/QĐ-UBND ngày 28/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc cấp tạm ứng kinh phí cho các huyện, thị xã, thành phố khắc phục sa bồi & thủy phá, hàn khẩu đê điều và nạo vét kênh mương do lũ lụt gây ra phục vụ sản xuất Đông Xuân năm 2013-2014; về khắc phục sa bồi: chỉ hỗ trợ khắc phục tại chỗ còn dồn đống chưa vận chuyển để trả lại diện tích 70%/100%; về hàn khẩu đê bị vỡ đứt: chỉ phân bổ hàn khẩu phục vụ sản xuất Đông Xuân năm 2013-2014 cần phải đắp thành để đảm bảo lũ Tiểu Mãn phục vụ vụ Hè Thu năm 2014; về kênh mương tưới trên các tuyến chính chỉ khắc phục đảm bảo kịp thời việc tưới tiêu chưa thực hiện đắp thành để đảm bảo tưới tiêu lâu dài, vì vậy kiến nghị UBND tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí **5,0 tỷ đồng** để hỗ trợ cho địa phương khắc phục diện tích bị sa bồi còn lại chưa vận chuyển đi, hỗ trợ đắp thành 1.228m đê bị vỡ đứt và các tuyến kênh chính bị vỡ, sạt lở.

2. Về lâu dài nhằm đảm bảo cho phòng chống lụt bão trong năm 2014: kiến nghị UBND tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí kiên cố các tuyến đê sông bị sạt lở nặng nguy cơ vỡ đứt, bao gồm:

- Đê sông Tân An (đoạn Phước Quang – Phước Hiệp), chiều dài 2.054m, ước kinh phí đầu tư, xây dựng 31.500 triệu đồng.

- Đê sông Kôn (đoạn bờ Bắc cầu Lộc Thượng), xã Phước Sơn, chiều dài 2.160m, ước kinh phí đầu tư, xây dựng 12.824 triệu đồng.

- Đê biển hạ lưu đập Nha Phu, xã Phước Hòa, chiều dài 810m, ước kinh phí đầu tư, xây dựng 11.354 triệu đồng.

- Đê sông Kôn (đoạn hạ lưu tràn 3 xã), xã Phước Hòa - Phước Hiệp, chiều dài 1.716m, ước kinh phí đầu tư, xây dựng 14.998 triệu đồng.

- Đê sông Hà Thanh (đoạn Diêu Trì – Bạt Dừa), thị trấn Diêu Trì – TT. Tuy Phước, chiều dài 1.912m, ước kinh phí đầu tư, xây dựng 15.000 triệu đồng.

- Kè chống xói lở hạ lưu Cầu Vạn, xã Phước Hòa, chiều dài 1.771m, ước kinh phí đầu tư, xây dựng 14.999 triệu đồng.

- Đê biển hạ lưu đập Bạt Dừa (đoạn Bắc cầu Trường Úc), TT. Tuy Phước, chiều dài 1.027m, ước kinh phí đầu tư, xây dựng 9.355 triệu đồng.

- Đê thượng, hạ lưu đập Hạ Bạc, xã Phước Thắng, chiều dài 255m, ước kinh phí đầu tư, xây dựng 3.315 triệu đồng.

- Đê sông Gò Chàm (đoạn Soi Chi), xã Phước Hưng, chiều dài 667m, ước kinh phí đầu tư, xây dựng 5.833 triệu đồng.

- Đê sông Hà Thanh (đoạn Cừ Thuộc), xã Phước Thành, chiều dài 1.092m, ước kinh phí đầu tư, xây dựng 9.300 triệu đồng.

- Đê Sông Kôn thôn Đại Lễ (kết hợp tràn), xã Phước Hiệp chiều dài 110m, ước kinh phí 2.078 triệu đồng.

- Đê sông Kôn đoạn thượng lưu đập Nha Phu, xã Phước Hòa chiều dài 150m, ước kinh phí 1.650 triệu đồng.

- Đê Cây Vòng, sông Hà Thanh, thị trấn Tuy Phước, chiều dài 337m, ước kinh phí 3.203 triệu đồng.

- Đê Nam thượng lưu Cầu Sông Tranh, xã Phước Nghĩa, chiều dài 180m, ước kinh phí 1.548 triệu đồng.

(Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ gia cố kiên cố là: 142.577 triệu đồng)

3. Kiến nghị Tỉnh, Trung ương quan tâm hỗ trợ kinh phí đầu tư cầu vượt tràn 15, cầu vượt tràn Huỳnh Mai trên tuyến đường ĐT640 đi các xã phía bắc nhằm phục vụ người dân đi lại trong mùa mưa lũ.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác PCLB&TKCN năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ công tác PCLB&TKCN năm 2014. Ban chỉ huy PCLB & TKCN huyện Tuy Phước kính báo cáo./. *VT*

Nơi nhận:

- TT BCH PCLB&TKCN tỉnh;
- TT Huyện Ủy (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

idi

**BAN CHỈ HUY PCLB&TKCN HUYỆN
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Trần Kỳ Quang**